

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 08/9/2020

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Linh

Ông Nguyễn Sỹ Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị M H- Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm 7- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/ TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa số 26/2020/TB-TA ngày 28/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1972; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn 3, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ học vấn: Lớp 8/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn Dộng (đã chết); Con bà: Hoàng Thị Sáu (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 6 người (bị cáo là con thứ năm trong gia đình); Chồng: Phạm Anh S, sinh năm 1964 (là bị hại trong vụ án đã chết); Con: 03 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: không; Bị khởi tố bị can ngày 09/7/2018, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2018. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 6 Bộ công an. (Có mặt)

** Luật sư bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Mỹ B – Công ty Luật TNHH Thuận Cường, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí M (có mặt)

** Đại diện gia đình người bị hại:*

Chị Phạm Thị H3; Sinh năm: 1995; Địa chỉ: thôn Yên H4, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:*

1. Phạm Thị T; Sinh năm: 1970; Địa chỉ: thôn 4; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

2. Phạm Thị Th1; Sinh năm: 1968; Địa chỉ: : thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

** Người làm chứng*

1. Lê Thị V1; Sinh năm: 1948; Địa chỉ: thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

2. Trần Thị H3; Sinh năm: 1987; Địa chỉ: thôn 3 ; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh(có mặt)

3. Trần M Tr; Sinh năm: 1961; Địa chỉ: thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

4. Trần Quốc T1; Sinh năm: 1964; Địa chỉ:thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

5. Lê Thị P; Sinh năm: 1964; Địa chỉ: thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; Tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

6. Trần Thị H1; Sinh năm: 1986; Địa chỉ: thôn Tr Lam; xã Xuân H4; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

7. Trần Văn M; Sinh năm: 1963; Địa chỉ: thôn 4, xã Xuân Phô, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

8. Trần Thị M1; Sinh năm: 1966; Địa chỉ: thôn 2; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

9. Nguyễn Thị D; Sinh năm: 1964; Địa chỉ: thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

10. Trần Thị H2; Sinh năm: 1968; Địa chỉ: thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (có mặt)

11. Trần Văn Tr; Sinh năm: 1965; Địa chỉ: thôn 2; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

12. Trần Thị Ngọc Đ; Địa chỉ: thôn 3; xã Xuân Phô; huyện Nghi Xuân; Hà Tĩnh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị L và Phạm Anh S đều trú tại thôn 3, xã Xuân Phô, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh là vợ chồng đã có với nhau 03 người con gồm: Phạm Thị H3; Phạm Sỹ H4 (đang đi lao động tại Đài Loan); Phạm Thị Thu H2. Khoảng 12 giờ ngày 06/7/2018, sau khi đi làm chứng M nhân dân về, Trần Thị L cùng 2 người con là Phạm Thị Thu H2 và Phạm Thị Hthấy anh Phạm Anh S và bà Lê Thị V(là người bà con ở cạnh nhà L) đang ngồi ở sân uống bia, ăn bánh cuốn. Trần Thị L, Phạm Thị Thu H2 và Phạm Thị Hchào anh S và bà Vrời đi vào nhà nằm nghỉ. Thấy mọi người về, anh S vào rủ cả nhà đi sang biển Cửa Lò, tỉnh

Nghệ An chơi nhưng không ai đồng ý nên anh S chửi bới vợ con một lúc rồi đi ra khỏi nhà. Khoảng 30 phút sau, anh S về nhà lấy đồ thắp hương do Phạm Thị Hmua về thắp hương cho ông nội xuống (vì ngày hôm đó là ngày giỗ bố anh S) và nói “ai mượn mi về đây thắp hương, mi đưa về trong nhà mi mà thắp”. Thấy vậy, Phạm Thị Hnói “Ông cũng là ông của con, con về thắp hương cho ông thì sao”, 2 bố con cãi nhau, nên anh S dùng tay đánh vào đầu H2. Thấy vậy, Trần Thị L và Phạm Thị Thu H2 vào can ngăn và đẩy Hra phía sau giếng gần phòng bếp. Anh Phạm Anh S tiếp tục đi xuống phòng bếp lấy bàn xoa (là dụng cụ dùng để làm thợ nề) đánh vào đầu Trần Thị L nên L gọi “H2 ơi, cha đánh mẹ”, Phạm Thị Thu H2 vào và cùng với Trần Thị L cầm tay anh S bẻ ra phía sau và đẩy anh S úp mặt vào tường, làm vùng trán và mặt anh S bị xây xát. Lúc này anh S cắn vào vai L và vùng vẫy làm H2 bị đau nên L bảo H2 “con lấy cho mẹ đoạn dây để mẹ trói bố”, H2 lấy 01 con dao cắt từ tấm ri 01 sợi dây vải, rồi cùng với Trần Thị L trói tay anh S. Sau khi bị trói, anh S giãy dụa nên sợi dây bị lỏng L gọi Phạm Thị Hlấy cho L đoạn dây, Hlấy 01 sợi dây điện màu đen ở giường trong phòng bếp đưa cho H2 để L và H2 tiếp tục trói tay anh S. Sau khi trói anh S, Trần Thị L đẩy anh S vào phòng ngủ ở gian lòi thì anh S chạy ra phía bếp và hô hoán nhưng bị L đẩy trở lại phòng ngủ và lấy 02 sợi dây điện màu đen (loại dây cắm nồi cơm điện và ấm đun nước) và tiếp tục trói tay, trói chân anh S lại. Sau đó, thấy bà Lê Thị Vsang nên Trần Thị L đi ra phía sau bếp nói chuyện với bà V1, một lúc sau bà Vra về. Lúc này Phạm Thị H vào nhà nằm nghỉ, còn Trần Thị L và Phạm Thị Thu H2 chuẩn bị làm giỗ cho bố của anh S. Trong lúc làm Trần Thị L vẫn đi lại phòng của anh S để kiểm tra, xem xét anh S, lúc thấy dây trói tay, trói chân anh S bị lỏng, L đi ra nhà tắm cắt từ ri đô ra 02 sợi dây và tiếp tục trói tay, chân anh S lại. Sau khi trói anh S bằng 02 dây vải, L dùng kéo cắt 02 sợi dây điện buộc ở tay và 01 sợi dây điện buộc ở chân anh S ra vút xuống nền nhà và đi ra ngoài thì H2 hỏi L “Làm thế này có tội quá không mẹ”, L nói “tội gì mà tội, trói lại ta cho ăn, giờ mẹ con mình đều đi làm ai cũng có tiền cả rồi, mỗi tháng trích 1.000.000đ để nuôi cha, sáng, tối mẹ cho cha ăn, ỉa đái mẹ lo, con không pH4 lo, con cho cha ăn vào buổi trưa vì buổi trưa con được nghỉ”.

Khoảng 16 giờ chiều cùng ngày, sau khi Phạm Thị H ngủ dậy Trần Thị L lấy xôi gà để Hmang về nhà chồng. Trước khi về H hỏi H2: “bố thế nào rồi?”, H2 nói: “bố vẫn bị nhốt ở trong phòng”, Hnói: “cho bố ăn với, lúc nào bố tỉnh thì cởi trói cho bố”, rồi Hra về. Sau đó, anh S tiếp tục chửi bới vợ con nên Trần Thị L đi vào phòng dùng 01 sợi dây vải màu đỏ buộc quanh miệng anh S lại rồi L và H2 đến nhà chị Trần Thị H1 tại thôn Tr Lam, xã Xuân H4, huyện Nghi Xuân. Tại nhà chị H1 L bảo H2 đi mua 01 ổ khoá để đưa về nhà khóa cửa rồi hai mẹ con đi về nhà. Khi về đến nhà anh S tiếp tục chửi bới nên Trần Thị L bảo H2 đi mua cuộn băng dính loại to để dán miệng anh S lại. Phạm Thị Thu H2 đến một quán tạp hoá ở xóm 2, xã Xuân Phổ mua 01 cuộn băng dính đưa về cho Trần Thị L, L dùng băng dính dán quanh miệng anh S rồi tiếp tục cùng H2 dọn

nhà. Khoảng 19 giờ, cùng ngày bà Lê Thị P trú cùng thôn đi chăn bò về nghe thấy tiếng anh S kêu, bà P hỏi thì L nói “anh S say rượu nên L trói lại”. Một lúc sau Trần Thị L thấy mệt nên bảo Phạm Thị Thu H2 chở L đi chuyển nước. Trước khi đi, H2 đứng ở ngoài cửa phòng còn L vào hỏi anh S “có ăn gì không”, anh S nói “không ăn” nên L đóng cửa phòng ngủ và chốt phía ngoài rồi cùng H2 đến nhà chị Trần Thị Xoan, là y sỹ xã Xuân Phổ để chuyển nước. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Trần Thị L và Phạm Thị Thu H2 ra về, khi về đến nhà, L bảo H2 dừng xe ở cổng, L vào trước nhìn qua cửa sổ phòng lỗi thấy trong phòng điện sáng và có bật quạt, anh S vẫn bị trói và nằm trên giường, xe đạp của anh S vẫn dựng ở trước sân. Lúc này Trần Thị L bảo H2 sang nhà bà V cùng với L với, khi đi đến khu vực nhà bếp của bà V1, L hỏi bà V “Mẹ có thấy anh S đâu không” bà V nói “tao không biết”. Sau đó Trần Thị L, Phạm Thị Thu H2 về nhà nằm nghỉ ở nệm trước cửa phòng ngủ nơi anh S nằm. Lúc này Trần Thị L đi ra, đi vào phòng nói chuyện với anh S, sau đó L tiếp tục dùng dây xích và ổ khoá để trói tay anh S nhưng do sợi xích bị lỏng nên L mở ra và tiếp tục đi ra phía sau nhà tắm cắt từ tấm ri đô 02 sợi dây trói tiếp vào tay, chân của anh S. Lúc này anh S nói L cởi trói để anh S uống nước, Trần Thị L dùng kéo cắt băng dính, dây vải màu đỏ buộc miệng và dây trói ở chân anh S để anh S uống nước và đi vệ sinh. Còn dây trói ở tay vẫn giữ nguyên, sau đó Trần Thị L ngồi canh chừng không cho anh S đi ra khỏi phòng ngủ, anh S vẫn chửi L và các con nên hai vợ chồng tiếp tục cãi nhau.

Đến khoảng 01 giờ ngày 07/7/2018, do bức xúc vì bị anh Phạm Anh S chửi bới, nên Trần Thị L đi vào phòng anh S đang ngồi trên giường rồi dùng chiếc áo sơ mi dài tay sọc xanh của anh S, đứng trên giường dùng áo quấn hai vòng quanh cổ anh S, siết lại rồi buộc hai lần. Anh S vùng vẫy, phản kháng làm sập giường, đầu đập vào mặt giường rồi úp mặt xuống đất nằm im. Lúc này Trần Thị L tiếp tục nắm chặt chiếc áo đang siết cổ anh S cho đến lúc anh S chết. Sau khi xác định anh S chết, Trần Thị L gọi Phạm Thị Thu H2 dậy và nói với H2: “cha chết rồi”, H2 dậy dọn dẹp đồ ở trong nhà còn L vào phòng ngủ lấy kéo cắt hết dây đang trói ở tay và áo đang siết ở cổ anh S rồi thu gom tất cả các sợi dây đã cắt từ trước để vào túi ni lông màu đen rồi vứt ra vườn. Sau đó, L và H2 gọi người thân, hàng xóm để thông báo sự việc anh S chết.

- *Tại biên bản khám nghiệm tử thi Phạm Anh S (sinh năm 1964) trú tại khối xóm 3 xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh lập vào hồi 8 giờ 40 phút ngày 07/7/2018 phản ánh:*

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng trán pH4 có đám sưng nề, kích thước 8cmx9cm, trên nền sưng nề có vết rách da, kích thước 1,5cmx0,2cm; Cách 1cm dưới đuôi mắt pH4 có vết xây xước da kích thước 2cmx1,8cm; Cách 03cm dưới sau đuôi mắt pH4 có vết xây xước da kích thước 4cmx1,3cm; Ngay lông mày trái có đám sưng nề, kích thước 10cmx4,5cm, trên nền sưng nề có 02 vết xây xước da, vết 1 kích thước 1,5x1,7cm, vết 2 kích thước 0,5cmx0,8cm; Hai

bên khoe miệng bị bầm dập, tụ máu, hằn chai da, rộng 1cm đậm về phía trước, nhạt dần về phía sau; Vùng cổ trái dọc theo xương hàm dưới có nhiều vết xây xước da, tụ máu trên diện 11cmx4cm; Vai pH4 có vết xây xước da, kích thước 6cmx2cm; Mặt sau khuỷu tay pH4 có nhiều vết xây xước da, nằm rải rác trên diện 7cmx6cm; Mu bài tay pH4 sưng nề; Mặt trước 1/3 giữa cẳng tay pH4 bị bầm tụ máu kích thước 3cmx5,5cm; Vai trái có vết bầm tụ máu, kích thước 5,5cmx6cm trên nền sưng nề có vết xây xước da, kích thước 1,2cmx5cm; Mặt sau khuỷu tay trái có nhiều vết xây xước da nằm rải rác trên diện 6cmx6,5cm; Vòng quanh 1/3 dưới cẳng tay trái có nhiều lớp phồng rộp, bong tróc da; Vùng ngực trái, cách 4cm dưới sau núm vú trái có đám sưng nề, kích thước 5cmx7cm.

Giải phẫu vùng đầu: Vùng trán tụ máu đến lớp cơ; Vết thương vùng trán pH4 tổn thương đến lớp cơ; Dưới da đầu bình thường, xương hộp sọ không tổn thương; Tổ chức não thuần nhất, các khe, cuốn não không tụ máu, tiểu não không bị tổn thương.

Giải phẫu vùng cổ, ngực, bụng: Dưới da, giữa các bó cơ vùng cổ trái tụ máu; Động mạch cảnh bên trái tụ máu; Lòng khí quản tụ máu ngang và trên sụn nắp thanh quản; KH1ng ngực không có dịch máu; Tim xuất huyết dạng chấm rải rác; Phổi xẹp, xung huyết, xuất huyết dạng chấm rải rác; Trung thất không bị tổn thương; Ổ bụng không có dịch máu, các tạng trong ổ bụng không bị tổn thương; Trong dạ dày chứa ít nước, đã hết thức ăn.

- *Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 58/PC54 ngày 10/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:* Nguyên nhân chết của ông Phạm Anh S: Ngạt cơ.

- *Tại biên bản khám nghiệm hiện Tr lập vào hồi 8 giờ ngày 7/7/2018 phản ánh:* Hiện Tr được xác định tại nhà ông Phạm Anh S ở thôn 3, xã Xuân Phổ, Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Nhà ông Phạm Anh S ngoảnh hướng Bắc, phía Bắc tiếp giáp với Đ L thôn, phía Nam tiếp giáp với nhà bà Lê Thị V1, phía Đông và phía Tây là khu đất sản xuất nông nghiệp; nhà xây lợp Pro xi măng, nền và mặt trong tường được lát gạch H1, cửa chính mở về hướng bắc là cửa gỗ 02 cánh. Nhà có thiết kế gồm 01 phòng khách, 01 phòng lõi, 01 phòng ngủ và khu vực nhà bếp. Kiểm tra phòng khách thấy đồ đạc đã được dọn hết, không phát hiện dấu vết, đồ vật gì đặc biệt. Kiểm tra phòng lõi thấy: phòng lõi có kích thước 3mx3,4m, tại góc phía tây Nam ngay sát cửa ra vào có đặt 01 chiếc giường bằng gỗ, kích thước 1,5mx2m, đầu giường ở phía Nam, đuôi giường góc phía Tây bắc bị tuột chốt, thành giường rơi xuống nền nhà, giường có 06 tH1ng, 04 tH1ng và 02 rập phía đầu giường bị trập xuống nền nhà, chắn chiếu trên giường lộn xộn. Tại vị trí mặt trong đuôi giường, cách mép giường phía đông 0,3m cách mặt sàn 0,45m phát hiện 02 dấu viết màu nâu nghi máu trên diện 0,07mx0,01m. Dưới giường phát hiện 01 chiếc dây da màu đen và 01 cuộn dây điện màu vàng, cách cửa ra vào phòng lõi 01m về phía Bắc phát hiện 01 chiếc giày da màu đen.

Tử thi anh Phạm Anh S được phát hiện nằm trên nền nhà tương ứng vị trí góc tây bắc của chiếc giường, trong tư thế nằm sấp, đầu hướng bắc, chân hướng nam, phần mặt ngoảnh về hướng Đông. Trên nền nhà dưới đầu tử thi phát hiện dấu vết (nghi máu) kích thước 0,20mx0,15m.

Ngoài ra, tại phòng lõi sát mép tường phía bắc có 01 chiếc tủ gỗ, tại đây đồ đạc vật dụng bình thường, không phát hiện dấu vết gì. Tiếp giáp với phòng khách về phía Nam là phòng ngủ trong phòng ngủ đồ đạc, vật dụng lộn xộn, không phát hiện dấu vết, đồ vật gì đặc biệt. Liền kề với phòng ngủ về phía Nam là khu vực bếp, tại đây đồ đạc vật dụng lộn xộn. Tại cửa sổ nằm ở tường phía tây nhà bếp, phát hiện 01 đoạn dây vải màu vàng nhạt dài 0,94m được vắt qua song cửa. Ngoài ra qua kiểm tra ở đây không phát hiện ra dấu vết đồ vật gì đặc biệt.

Mở rộng hiện Tr, tại tường phía Đông của nhà bếp có 01 cửa thông ra khu vực giếng và vườn. Tại nền giếng phát hiện 01 tấm vải màu vàng nhạt kích thước 1,7mx1m, trên thành giếng phát hiện 01 sợi dây màu đỏ dài 0,8m được nối bằng 04 đoạn vải.

Dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được qua khám nghiệm hiện Tr: 02 dấu vết màu nâu tại mặt trong đuôi giường; 01 dấu vết máu trên nền nhà dưới đầu tử thi; 01 cuộn dây điện màu vàng phát hiện dưới giường; 01 đoạn giấy vải màu vàng nhạt tại song cửa sổ nhà bếp; 01 tấm vải màu vàng nhạt thu tại nền giếng; 01 đoạn giấy màu đỏ được nối bằng 4 đoạn vải tại thành giếng.

- *Tại bản kết luận giám định số 10-GĐVS/PC54 ngày 20/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:* Dấu vết màu nâu ký hiệu A1, A2, A6, A7 gửi tới giám định là máu người thuộc nhóm máu AB trong hệ nhóm máu ABO, cùng nhóm máu của mẫu máu nạn nhân Phạm Anh S, sinh năm 1964, trú tại xóm 3, xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (ký hiệu M) gửi tới giám định.

* Về bồi thường dân sự: Các con của bị cáo, người bị hại đã lo toàn bộ chi phí mang táng cho anh Phạm Anh S. Hiện nay đại diện gia đình người bị hại và anh Phạm Sỹ H4 (con trai bị hại) không yêu cầu bị cáo pH4 bồi thường và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm, tại bản án số 07/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã áp dụng khoản 2 Điều 123; khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS xử phạt Trần Thị L 4 năm tù về tội “Giết người”; 6 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”. Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Trần Thị L pH4 chấp hành là 4 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/7/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 BLHS xử phạt Phạm Thị Thu H2 4 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã hủy án bản sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; tại Quyết định giám đốc thẩm số 18/2020/HS-GĐT ngày 30/5/2020 của Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên: Trả hồ sơ yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử bị cáo Trần Thị L về tội “Giết người” và phần tổng hợp hình phạt đối với Trần Thị L tại bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh. Các phần quyết định khác của bản án giữ nguyên, có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Trần Thị L từ 6 năm đến 7 năm tù về tội “Giết người”.

Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt 6 tháng tù của tội “Giữ người trái pháp luật” tại bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh buộc bị cáo PH4 chấp hành hình phạt từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm 6 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị L khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục cải tạo thành người công dân tốt được đóng góp công sức cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Thị L đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, thời gian, địa điểm phạm tội nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12h30 ngày 06/7/2018, anh Phạm Anh S sau khi đi uống rượu về có hành vi đánh Phạm Thị H(con gái lớn của Phạm Anh S và Trần Thị L) và có lời xúc

phạm, dọa đánh vợ con nên Trần Thị L đã cùng với Phạm Thị Thu H2 (con gái út) có hành vi khống chế, dùng dây trói tay, chân anh Phạm Anh S và nhốt anh S vào phòng ngủ. Sau đó Trần Thị L dùng các sợi dây được cắt từ tấm ri đô trói tay, trói chân anh S lại. Bị trói, anh S tiếp tục chửi bới nên Trần Thị L, Phạm Thị Thu H2 đã dùng dây vải màu đỏ và băng dính loại to dán, bịt miệng anh S lại và nhốt vào phòng ngủ trong khoảng thời gian từ 13 giờ ngày 06/7/2018 đến 01 giờ ngày 07/7/2018. Sau khi trói tay, chân, miệng nhưng anh S vẫn chửi bới, xúc phạm đến mình và các con nên đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 07/7/2018 Trần Thị L đã lấy chiếc áo sơ mi dài tay quấn hai vòng quanh cổ anh S và siết cổ anh S cho đến chết. Nguyên nhân của sự việc xuất phát từ những mâu thuẫn trong cuộc sống sinh hoạt và bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại là chồng của bị cáo thường xuyên uống rượu gây gỗ đuổi đánh mẹ con bị cáo. Tại thời điểm phạm tội giữa hai vợ chồng xảy ra xích mích và bị hại có hành vi đánh con gái ruột khi con gái đang mang thai và chửi bới đánh mẹ con bị cáo. Vì vậy, khi hai bên xảy ra mâu thuẫn bị cáo đã trói anh Phạm Anh S và có hành vi dùng áo sơ mi siết cổ bị hại, hậu quả làm anh Phạm Anh S tử vong.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, coi thường tính mạng của người khác, thể hiện sự dã man, tàn bạo. Bị cáo đã trói tay, chân của bị hại từ trưa đến nửa đêm rồi ra tay sát hại bằng cách siết cổ. Vì vậy, cần PH4 xét xử thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm răn đe giáo dục và ngăn chặn phòng ngừa chung. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “Giết người” quy định tại khoản 2, Điều 123 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không PH4 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp 50.000.000đ bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và lo chi phí M1 táng, đại diện gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố của bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đại diện gia đình bị hại là con gái ruột của bị cáo và bị hại xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo và trình bày trong gia đình bị cáo là người phụ nữ cam chịu, nhiều năm chịu áp bức dày vò từ chồng của mình. Cơ quan điều tra đã xác M tại địa phương từ công an xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân cung cấp: Năm 2017, giữa vợ chồng Phạm Anh S và Trần Thị L xảy ra xích mích đã được Công an xã đến làm việc, nhưng không ghi cụ thể sự việc.

Từ những phân tích ở trên, xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ TNHS cần xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 123 BLHS.

[5] Về án phí: Bị cáo đã chịu án phí theo quyết định của bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nay không pH4 nộp án phí HSST nữa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Giết người”

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 BLHS xử phạt Trần Thị L 7 (bảy) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 6 tháng tù của tội “Giữ người trái pháp luật” tại bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, buộc bị cáo Trần Thị L pH4 chấp hành hình phạt 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

2. Về án phí: Bị cáo đã chịu án phí theo quyết định của bản án Hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nay không pH4 nộp án phí HSST nữa.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao HN;
- CA, VKS, THA tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PC 45, PV 27- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lam